

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục vị trí khu đất đã được xác định để phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/NQ-QH ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/NQ-QH ngày 29/5/2025;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội cho các địa phương giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Kết luận số 195-KL/TU ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác phát triển nhà ở;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 2693/SXD-QLN&TTBDS ngày 04/5/2026 và Công văn số 3553/SXD-QLN&TTBDS ngày 29/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục vị trí khu đất đã được xác định để phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 – 2030.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện**1. Sở Xây dựng:**

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về cơ sở pháp lý, tính chính xác, thông tin báo cáo, nội dung tham mưu và trình phê duyệt tại Công văn số 2693/SXD-QLN&TTBĐS ngày 04/5/2026 và Công văn số 3553/SXD-QLN&TTBĐS ngày 29/5/2026.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức công khai Quyết định này đúng trình tự, thời gian, đầy đủ thông tin bảo đảm theo quy định của pháp luật. Có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của các nhà đầu tư quan tâm; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ, lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

c) Thực hiện rà soát chỉ tiêu, thực trạng về nhu cầu nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố; xác định rõ pháp lý, cơ sở thực tiễn và sự cần thiết đối với từng vị trí khu đất đã được xác định phát triển nhà ở xã hội; bảo đảm hiệu quả, khả thi, phù hợp, đồng bộ để cập nhật, điều chỉnh vào Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch đô thị và nông thôn, các quy hoạch chuyên ngành có liên quan và Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của thành phố giai đoạn 2026 – 2303, đảm bảo điều kiện hạ tầng kỹ thuật đúng trình tự, thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Ủy ban nhân dân thành phố về sự phù hợp với quy định của pháp luật; tính trung thực, khách quan, chính xác đối với thông tin, số liệu về danh mục vị trí các khu đất thuộc địa bàn quản lý đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

b) Thực hiện rà soát chỉ tiêu, thực trạng về nhu cầu nhà ở xã hội trên địa bàn Khu kinh tế, công nghiệp; xác định rõ pháp lý, cơ sở thực tiễn và sự cần thiết đối với từng vị trí khu đất đã được xác định phát triển nhà ở xã hội; bảo đảm hiệu quả, khả thi, phù hợp, đồng bộ để cập nhật, điều chỉnh vào Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, thành phố đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1657/QĐ-TTg ngày 26/12/2024, đảm bảo điều kiện hạ tầng kỹ thuật đúng trình tự, thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp, Ủy ban nhân dân phường Hương Thủy, Ủy ban nhân dân xã Chân Mây – Lăng Cô (nơi có vị trí khu đất được xác định phát triển nhà ở xã hội) và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng trong quá trình tổ chức thẩm định hồ sơ, lựa chọn nhà đầu tư và triển khai thực hiện dự án nhà ở xã hội theo quy định pháp luật. Đồng thời, theo dõi, đề xuất điều chỉnh, cập nhật vị trí khu đất đầu tư xây dựng nhà ở xã hội (theo danh mục)

trong quá trình triển khai các quy hoạch liên quan tại địa phương theo quy định nhằm đảm bảo tính đồng bộ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hương Thủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Chân Mây – Lăng Cô; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- VP: CVP và các PCVP;
- Cổng thông tin điện tử (đăng tải);
- Lưu: VT, XDHT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Hải Minh

PHỤ LỤC
DANH MỤC VỊ TRÍ KHU ĐẤT ĐÃ ĐƯỢC XÁC ĐỊNH ĐỂ PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ
GIẢI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

Stt	Vị trí khu đất	Mục tiêu	Sơ bộ quy mô	Thông tin về quy hoạch đô thị và nông thôn	Sơ bộ về hiện trạng sử dụng đất
1	Lô B1 và B2 thuộc Khu tái định cư Lập An, xã Chân Mây – Lăng Cô, thành phố Huế	Đầu tư xây dựng NOXH để bán, cho thuê mua, cho thuê theo quy định	- Tổng diện tích SDD: khoảng 1,0 ha; - MĐXD tối đa: ≤ 50%; - Tầng cao tối đa: ≤ 09 tầng; - Hệ số SDD: ≤ 4,5 lần	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Lập An	Đất bằng chưa sử dụng do cơ quan nhà nước quản lý. Hạ tầng kỹ thuật xung quanh đảm bảo thuận lợi
2	Khu vực cầu Bù Lu, xã Chân Mây – Lăng Cô, thành phố Huế	Đầu tư xây dựng NOXH để bán, cho thuê mua, cho thuê theo quy định	- Tổng diện tích SDD: khoảng 5,0 ha; - MĐXD tối đa: ≤ 50%; - Tầng cao tối đa: ≤ 10 tầng; - Hệ số SDD: ≤ 5,0 lần	Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị Chân Mây được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 24/02/2012	Có khoảng 25 thửa đất nông nghiệp của các hộ gia đình cá nhân đang sử dụng; 02 thửa đất có nhà ở; 02 thửa đất nghĩa trang, nghĩa địa (UBND xã quản lý).
3	Khu vực phường Hương Thủy, thành phố Huế	Đầu tư xây dựng NOXH để bán, cho thuê mua, cho thuê theo quy định	- Tổng diện tích SDD: khoảng 3,17 ha; - MĐXD tối đa: ≤ 35%; - Tầng cao tối đa: ≤ 09 tầng; - Hệ số SDD: ≤ 3,15 lần	Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 27/12/2022	Đất đã hoàn thành công tác GPMB. Hạ tầng kỹ thuật xung quanh đảm bảo thuận lợi

Ghi chú: Hiện nay, các khu đất trên đang được các cơ quan, đơn vị chủ quản khẩn trương thực hiện thủ tục điều chỉnh cục bộ quy hoạch có liên quan làm cơ sở kêu gọi đầu tư, tổ chức lựa chọn nhà đầu tư.